TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2018/QĐST-DS	*Bù Gia Mập, ngày **28** tháng **3** năm **2018***

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 187/2017/DS - ST ngày 28/11/2017;

Xét thấy: Nguyên đơn bà Nông Thị H có đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện đề ngày 27/3/2018, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hoàng Thị L, ông Nông Văn T và bà Quan Thị Đ có đơn rút toàn bộ yêu cầu giải quyết quyền lợi, nghĩa vụ liên quan độc lập đề cùng ngày 27/3/2018, theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 187/2017/DS - ST ngày 28/11/2017 về việc "Yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng, giải quyết việc tranh chấp nuôi con chung và tài sản chung" giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nông Thị H, sinh năm 1968
- Bị đơn: Ông Quan Văn T, sinh năm 1966

Cùng địa chỉ: Thôn 3, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nông Văn T, sinh năm 1976
2. Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1973

Cùng địa chỉ: Thôn 3, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

3. Bà Quan Thị Đ, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn 9, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Trả lại nguyên đơn bà Nông Thị H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 1.520.000 đồng, bà H đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0018111 ngày 28/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

- Trả lại người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Quan Thị Đ số tiền tạm ứng án phí dân sự 1.650.000 đồng, bà Đ đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng số 0018155 ngày 23/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

- Trả lại người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nông Văn T, bà Hoàng Thị N mỗi người 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà ông T và bà N đã nộp theo các Biên lai thu tiền số 0018161, số 0018162 cùng ngày 25/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

2.2. Về chi phí tố tụng:

- Số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, hợp đồng đo đạc đất và định giá tài sản tranh chấp tổng cộng là 11.630.846 đồng nguyên đơn bà Nông Thị H phải chịu, được trừ vào tổng số tiền tạm ứng 11.630.846 đồng bà H đã nộp theo Biên bản thanh toán chi phí xem xét thẩm định và định giá tài sản ngày 27/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước và Biên bản thanh lý hợp đồng số 02/2018/TLHĐ – TA ngày 05/3/2018 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước, bà H đã nộp đủ tiền.

2.3. Trả lại nguyên đơn bà Nông Thị H các tài liệu, chứng cứ sau đây:

- 01 đơn khởi kiện đề ngày 16/11/2017 (bản chính); 01 bản sao trích lục khai sinh ngày 17/3/2017 mang tên Quan Thị L; 03 giấy chứng minh nhân dân mang tên Quan Thị L, Nông Thị H và Quan Thị L (bản sao chứng thực); 01 sổ hộ khẩu số 10037452 ngày 15/9/2014 (bản sao chứng thực; 01 bản đồ địa chính số - 2018 ngày 01/3/2018 (bản chính); 01 Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số dân sự số 18/2017/QĐST - HNGĐ ngày 16/6/2017 (bản chính); 01 bản Biên bản về việc thỏa thuận phân chia tài sản trước ly hôn ngày 16/6/2017 (bản sao chứng thực).

2.4. Nguyên đơn bà Nông Thị H có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của pháp luật.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND H. Bù Gia Mập
- THADS huyện BGM.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trọng Đại